

Số: 43/2025/QĐST - DS

Đồng Xoài, ngày 09 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2025/TLST-DS ngày 17 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng VN; trụ sở chính: phố Đ, phường L, quận H, thành phố Hà Nội. *Người đại diện theo pháp luật*: Ông Dương Quyết Th – Tổng giám đốc; *Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng*: Bà Nguyễn Thị Hương G – Giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện P;

- *Bị đơn*: Ông Đỗ Văn Đ, sinh năm: 1981; CCCD: 038081017716; Trú tại: xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn Thị V, sinh năm: 1982. Trú tại: xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Đình chỉ giải quyết yêu cầu của Ngân hàng đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1982, trú tại xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước do Ngân hàng rút yêu cầu khởi kiện.

2.2 Tài sản bảo đảm là nhà ở riêng lẻ có diện tích sàn là 68 m² thuộc dự án Nhà ở xã hội Phúc Thành, địa chỉ xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước mà hiện nay ông Đ đang quản lý sử dụng theo giấy chứng nhận quyền quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX 873623, sổ vào sổ cấp GCN: CS 00755 cấp ngày 20/9/2021 thuộc thửa đất số 372, tờ bản đồ số: Khu đo nhà ở xã hội Phúc Thành, theo hợp đồng thế chấp số 03-NƠXH/2020/HĐTC ngày 12/3/2020 không có tranh chấp và không yêu cầu Tòa án xem xét thẩm định tại chỗ.

2.3 Ông Đỗ Văn Đ có nghĩa vụ phải thanh toán cho Ngân hàng VN tổng số tiền còn nợ theo hợp đồng tín dụng số 02/2020/HĐTD ngày 09/3/2020 và Phụ lục hợp đồng ngày 01/8/2024 với tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 26/5/2025 là 306.016.290 đồng (*ba trăm lẻ sáu triệu, không trăm mười sáu nghìn, hai trăm chín mươi đồng*); trong đó, nợ gốc là 272.287.361 đồng; nợ lãi là 33.728.929 đồng;

Phương án trả nợ:

Trong tháng 05/2025 ông Đ phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ lãi là 33.728.929 đồng và 38.000.000 đồng tiền gốc;

Kể từ tháng 06/2025 thì hàng tháng ông Đ phải trả cho Ngân hàng số tiền gốc 1.500.000 đồng và tiền lãi phát sinh giảm dần theo dư nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận mà hai bên đã ký kết trong hợp đồng tín dụng và phụ lục hợp đồng tín dụng cho đến khi trả dứt nợ.

Trường hợp, đến hạn từng tháng nói mà ông Đỗ Văn Đ không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng VN được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm là: Nhà ở riêng lẻ có diện tích sàn là 68 m² thuộc dự án Nhà ở xã hội Phúc Thành, địa chỉ xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước mà hiện nay ông Đ đang quản lý sử dụng theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CX 873623, số vào sổ cấp GCN: CS 00755 cấp ngày 20/9/2021 thuộc thửa đất số 372, tờ bản đồ số: Khu đo nhà ở xã hội Phúc Thành, theo hợp đồng thế chấp số 03-NƠXH/2020/HĐTC ngày 12/3/2020 để thu hồi nợ;

2.4 Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Đỗ Văn Đ phải chịu theo quy định với số tiền là: 7.650.407 đồng (*Bảy triệu, sáu trăm năm mươi nghìn, bốn trăm lẻ bảy đồng*);

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thành phố Đồng Xoài;
- CCTHADS thành phố Đồng Xoài;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; VT. (10);

THẨM PHÁN

Dương Thị Thuý